TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày: 08/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G - TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhàn.

2. Ông Nguyễn Trương Ngươn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Huỳnh Phúc Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Thế C (Tên gọi khác: Son), sinh năm 1990, tại tỉnh T.

Nơi cư trú: Ấp T, xã B, thị xã G, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Hữu V và bàNguyễn Thị C; vợ, con: Không; tiền án: 02, ngày 14/3/2019, bị Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh L xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 11/2019/HS-ST, chấp hành xong ngày 22/01/2020, ngày 25/6/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã G xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 36/2021/HS-ST, chấp hành hình phạt xong ngày 08/3/2022; tiền sự: Không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 12/3/2010, bị Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh T ban hành Quyết định số 433/QĐ-UBND về việc bắt buộc người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục Lao động xã hội thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 06/11/2011; Ngày 09/01/2012, bị Ủy ban nhân dân thị xã G, tỉnh T ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong; Ngày 13/12/2013, bị Ủy ban nhân dân thị xã G, tỉnh T ban hành Quyết định số 296/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, chấp hành xong ngày 16/11/2014; Ngày

20/11/2017, bị Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh T ban hành Quyết định số 44/QĐ-XPVPHC về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/7/2022, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Phạm Nguyễn C(Thanh Phi), sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt);
  Địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện G, tỉnh T.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Trần Bằng P, sinh năm 1983 (vắng mặt);
Địa chỉ: Khu phố 51, phường 21, thị xã G, tỉnh T.
+ Trần Hoàng Thảo T, sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt);
Địa chỉ: Số 179, đường 12, khu phố 5, phường 2, thị xã G, tỉnh T.
+ Huỳnh Đình N, sinh năm 1972 (có đơn xin vắng mặt);
Địa chỉ: Số 3, Hai Bà Trưng, khu phố 4, phường 2, thị xã G, tỉnh T.
+ Ngô Tấn Dũng (Dũng Bạc), sinh năm 1961 (vắng mặt);
Địa chỉ: Số 95 Nguyễn Trãi, khu phố 2, phường 3, thị xã G, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 5 năm 2022, bị cáo Hồ Thế C điều khiển xe môtô hai bánh của chị Trần Hoàng Thảo T mang biển số 63B6.163.28 chở theo Trần Bằng P đến cửa tiệm sắt "Thanh Phi" tại ấp N, xã L, huyện G do anh Phạm Nguyên Clàm chủ. Bị cáo nhìn thấy cửa tiệm không có ai trong coi, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bị cáo quay đầu xe ra hướng lộ, Phi đứng bên ngoài đợi sẵn, rồi bị cáo đi vào cửa tiệm lén lút lấy trộm 01 bộ máy bơm hiệu HTC màu xanh đi ra ngoài rồi lên xe Phi điều khiển chở bị cáo và máy bơm hơi vừa trộm được đến thị xã G bán cho anh Ngô Tấn D (D bạc) được 500.000 đồng, số tiền này bị cáo C và P chia mỗi người 250.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 17/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G tại thời điểm chiếm đoạt tổng thiệt hại tài sản là 560.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng theo nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đúng tội không oan, sai.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 23/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Hồ Thế C về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm như cáo trạng, truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản đã nêu trên, đồng thời đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Thế C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Thế C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người bị hại anh Phạm Nguyễn Cco đơn xin vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Đình N, chị Trần Hoàng Thảo T có đơn xin vắng mặt, ông Ngô Tấn D vắng mặt, không có lý do. Tuy nhiên, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên là phù hợp với Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo khai nhận, bị cáo cùng với Trần Bằng P, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 19/5/2022 tại ấp N, xã L, huyện G, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của chủ sở hữu, bị cáo cùng với Trần Bằng P lấy trộm 01 bộ máy bơm hiệu HTC màu xanh. Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTTHS ngày 17/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G tại thời điểm chiếm đoạt tổng thiệt hại tài sản là 560.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới mức định lượng nhưng bị cáo đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nên bị khởi tố. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về động cơ và mục đích phạm tội: Bị cáo đủ khả năng để nhận biết được rằng, hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị

cáo cố ý thực hiện. Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ sức khoẻ để lao động nuôi sống bản thân và gia đình, nhưng vì tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nhưng không chịu lao động chân chính. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, đồng thời gây mất trật tự ở địa phương làm cho nhân dân không an tâm trong lao động sản xuất, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong cộng đồng dân cư. Trong vụ trộm cắp này, bị cáo Hồ Thế C cùng với Trần Bằng P thực hiện hành vi trộm cắp. Tuy nhiên, giữa bị cáo Hồ Thế C, Trần Bằng P không có sự bàn bạc, chuẩn bị trước, không có phân công vai trò cụ thể nên đây là tình tiết đồng phạm giản đơn. Mặc dù bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích, nhưng tiền án của bị cáo đã được xem xét là dấu hiệu cấu thành tội phạm "đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm" nên trong lần phạm tội này thì các tiền án đó của bị cáo không thuộc trường hợp tái phạm, tái phạm nguy hiểm được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự, quá trình điều tra vụ án thì ngoài lần phạm tội này bị cáo còn tham gia một vụ cướp giật tài sản do công an thị xã G đang khởi tố vụ án để điều tra, qua đó cho thấy bị cáo có nhân thân không tốt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo không có tài sản nhưng đã tích cực tác động gia đình cùng với Trần Bằng P bồi thường thiệt hại do hành vi bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử xem xét là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có thu nhập, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[7] Về vật chứng: Không.

[8] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với Trần Bằng P có hành vi trộm cắp tài sản cùng với bị cáo Hồ Thế C nhưng do giá trị tài sản dưới mức định lượng và Trần Bằng P chưa có tiền án, tiền sự về tội xâm phạm sở hữu nên không phạm tội. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G xử lý hành chính đối với Trần Bằng P là phù hợp.

Đối với Ngô Tấn D có hành vi mua tài sản do bị cáo C và Phi bán nhưng quá trình điều tra đã làm rõ Ngô Tấn D không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không phạm tội là phù hợp.

Đối với chị Trần Hoàng Thảo T là chủ sở hữu hợp pháp của xe môtô hai bánh mang biển số 63B6.163.28 do chị T mua lại từ anh Huỳnh Đình N nhưng chưa làm thủ tục sang tên, quá trình điều tra đã làm rõ chị T cho P mượn để sử dụng nhưng chị T không biết Phi đã dùng xe mô tô của mình để đi lấy trộm tài sản nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G đã xác định chị T không phạm tội và giao trả tài sản lại cho chị T là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tội danh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Tuy nhiên, mức án mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện G là chưa phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án cao hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các điều 106, 329, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Thế C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Hồ Thế C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/7/2022.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Thế C.

3. Về án phí: bị cáo Hồ Thế C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này đến Tòa án nhân dân tỉnh T để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện G;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA huyện G;
- Nhà tạm giữ CA huyện G (hoặc nơi giam giữ bị cáo);
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Bị hại, người tham gia tố tụng khác;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Kiều Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhàn - Nguyễn Trương Ngươn Phan Thị Kiều Oanh